

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 268-KH/TU ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy Bắc Kạn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 268-KH/TU ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy Bắc Kạn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 268-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 268-KH/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 37-CT/TW), các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch số 268-KH/TU phải được tiến hành nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chỉ thị số 37-CT/TW, Kế hoạch số 268-KH/TU và Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đào tạo hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, trở thành lực lượng chính trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và chuyển đổi số trong nông nghiệp; đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; chuyển một bộ phận lao động nông thôn sang làm nông nghiệp dịch vụ, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Đào tạo nghề cho 3.000 người lao động nông thôn/năm.
- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 70% người tham gia công tác quản lý, giảng dạy cho lao động nông thôn.
- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 50% cán bộ quản lý, xã viên đang làm trong các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất nông lâm nghiệp.
- Đào tạo các nghề mới gắn với phát triển kinh tế số, các nghề gắn với làng nghề, ngành nghề nông thôn mà địa phương có lợi thế, ngành nghề gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông lâm nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Tăng cường phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trọng tâm là Chỉ thị số 37-CT/TW; nêu cao vai trò của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Chú trọng tuyên truyền, tư vấn cho người lao động nông thôn thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người bị thu hồi đất, lao động tại các làng nghề, các điểm du lịch cộng đồng, các hợp tác xã nông nghiệp... để có nhận thức đúng về học nghề và chủ động lựa chọn các ngành, nghề phù hợp với nhu cầu, với điều kiện phát triển của địa phương.

2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn

- Đẩy mạnh các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội hài hòa giữa các địa phương, đảm bảo liên kết giữa đô thị và nông thôn. Thực hiện quy hoạch phát triển ngành, vùng nông lâm nghiệp, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh tập trung,

phát triển các làng nghề, phát triển nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa hiện đại.

- Lồng ghép chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn với chương trình đào tạo nghề cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, xây dựng nông thôn mới; chương trình khuyến nông, khuyến công và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đào tạo các nghề nhằm nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực, phát triển sản phẩm OCOP, các sản phẩm mang đậm bản sắc dân tộc vùng miền phù hợp với định hướng phát triển các nhóm ngành, nghề nông thôn, bảo tồn và phát triển làng nghề gắn với du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a, Đổi mới hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Xây dựng, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tư vấn, hướng nghiệp của các trường trung học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX); đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh trung học.

- Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, Trung tâm Hỗ trợ nông dân và giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tập trung đầu tư nâng cao năng lực, trong đó ưu tiên bổ sung tuyển dụng biên chế giáo viên chuyên ngành đáp ứng điều kiện dạy sơ cấp; thực hiện cơ chế tự chủ, đặt hàng đào tạo theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

- Tăng cường thực hiện hoạt động liên kết đào tạo với các trường trung cấp, cao đẳng để đào tạo trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp nghề tại các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về kinh doanh, khởi nghiệp, kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn.

- Đào tạo nghề gắn với các làng nghề, ngành nghề nông thôn mà địa phương có lợi thế, hướng tới chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Đào tạo nghề gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn; gắn với chuyển đổi phương thức sản xuất tiên tiến, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao.

b, Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Các địa phương thực hiện khảo sát và mở các nghề mới đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao.

- Tăng cường phối hợp trong công tác tuyển sinh theo hướng bền vững có trọng tâm, trọng điểm, đúng đối tượng, phù hợp với năng lực, nhu cầu của từng học viên và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sản xuất và quy hoạch xây dựng nông thôn mới của từng địa phương.

- Thực hiện tốt việc liên kết giữa các doanh nghiệp với cơ sở đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động, tạo đầu ra cho đào tạo nghề và sản phẩm đào tạo nghề.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Rà soát, đề xuất sửa đổi và triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030, gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030.

- Thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo; ban hành quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định và kiểm tra, nghiệm thu chất lượng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi nghề và phát triển kinh tế tập thể khu vực nông thôn; phát triển quản lý chuỗi cung ứng nông sản từ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, bảo quản, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm.

- Nghiên cứu điều chỉnh, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật các ngành mới, nghề đặc thù thu hút nhiều lao động nông thôn và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện pháp luật giáo dục nghề nghiệp; các chính sách cho người học, tình hình quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo nghề.

5. Bảo đảm các nguồn lực trong triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của Trung ương về đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề.

- Huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích khu vực tư nhân, doanh nghiệp tham gia hoạt động đào tạo nghề, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo có chất lượng; huy động các nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, người lao động có tay nghề tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, các trung tâm dịch vụ nông nghiệp, nông dân sản xuất giỏi tham gia giảng dạy cho lao động nông thôn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác.

3. Huy động của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn thu, quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả, đúng mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan tham mưu/xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh và tham mưu xây dựng báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan định kỳ và theo yêu cầu.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa Kế hoạch này vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, đề án có liên quan.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền các chính sách về học nghề; phối hợp thực hiện các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, xã viên đang làm trong các hợp tác xã, tổ hợp tác... nông, lâm nghiệp.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án phân bổ vốn sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp nguồn trung ương hàng năm theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương (vốn sự nghiệp) thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ, lồng ghép các nguồn lực đầu tư từ ngân sách tỉnh để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Tăng cường thu hút, kết nối các doanh nghiệp, nhà đầu tư về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; quan tâm phát triển các dự án về nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác phân luồng và hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, trong đó chú trọng định hướng các ngành nghề mà tỉnh có nhu cầu.

6. Sở Công Thương

- Là đầu mối kết nối, phối hợp thực hiện các chương trình hợp tác giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp trong lĩnh vực đào tạo nghề, cung ứng nguồn lao động theo nhu cầu của thị trường lao động và doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai các chính sách hỗ trợ, giải pháp thúc đẩy thị trường, xúc tiến thương mại cho sản phẩm ngành nghề nông thôn.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo tài liệu do cơ quan chuyên môn cung cấp. Kịp thời phát hiện, xử lý các thông tin sai lệch về chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai, hướng dẫn thực hiện, chuyển giao công nghệ các chương trình, dự án về chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh.

9. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn Bắc Kạn

Tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho hội viên vào các nội dung phù hợp; Hướng dẫn hội/ đoàn thể cấp huyện biết và chủ động phối hợp, đề xuất với chính quyền địa phương trong triển khai các lớp đào tạo nghề lao động nông thôn gắn với các mô hình giải quyết việc làm, mô hình sản xuất kinh doanh.

10. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Tuyên truyền, vận động các hợp tác xã thành viên tham gia phát triển ngành nghề nông thôn; phát triển bền vững các hợp tác xã có hoạt động ngành nghề nông thôn trên địa bàn.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn của địa phương đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển nông lâm nghiệp, yêu cầu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ngành nghề nông thôn, làng nghề.

- Chủ động bố trí ngân sách theo phân cấp, nhân lực và lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án có liên quan trên địa bàn (nếu có) để đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Lựa chọn cơ chế phù hợp (đặt hàng, giao nhiệm vụ) trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án, tiểu dự án thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030 tại địa phương.

12. Trường Cao đẳng; Trung tâm GDNN-GDTX công lập; Trường Trung cấp tư thục; Trung tâm GDNN tư thục; doanh nghiệp; tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, thực hiện tốt các nội dung đề ra tại Kế hoạch này.

- Chủ động rà soát và xây dựng các chuẩn đầu ra, chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển nông nghiệp, sản xuất theo chuỗi an toàn và các dịch vụ nông nghiệp.

- Phối hợp khảo sát nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn các huyện, thành phố. Tích cực tham gia đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao chất lượng đào tạo.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Chủ động liên kết, hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học tại doanh nghiệp.

- Tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; phối hợp thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 268-KH/TU ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy Bắc Kạn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (theo KH);
- UBND các huyện, thành phố;
- Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện;
- LĐVP (ô. Trung);
- Lưu: VT, VXNV(H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thu Trang